

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1410**/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày **06** tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ủy quyền thực hiện thủ tục hành chính và các nội dung quản lý nhà nước về lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn;*

*Căn cứ Văn bản số 255/NTBD-QLBD&BGAGH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Cục Nghệ thuật biểu diễn về việc thực thi hiệu lực, hiệu quả Nghị định số 144/2020/NĐ-CP;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 39/TTr-SVHTTDL ngày 07 tháng 7 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện thủ tục hành chính và các nội dung quản lý nhà nước đối với hoạt động nghệ thuật biểu diễn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn *(Có phụ lục nội dung ủy quyền kèm theo)*.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày **13** tháng 8 năm 2021 đến khi Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn hết hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (T/hiện);
- Bộ VHTTDL (để báo cáo);
- TT Tỉnh ủy (để báo cáo);
- TT HĐND (để báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- Phòng VH-TT các huyện, thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Lưu: VT, NCPC (Văn).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đinh Quang Tuyên**

## PHỤ LỤC NỘI DUNG ỦY QUYỀN

### 1. Ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện các thủ tục hành chính sau:

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	Điểm b, khoản 2, Điều 10 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn
2	Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	Điểm b, khoản 2, Điều 13 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn
3	Thủ tục tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu	Khoản 2, Điều 16, Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn

**2. Ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện các nội dung quản lý nhà nước sau:**

STT	Nội dung	Căn cứ pháp lý
1	Tiếp nhận Thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật	Điểm a, khoản 3, Điều 9 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn
2	Tiếp nhận Thông báo tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn	Điểm a, khoản 2, Điều 12 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn
3	Dừng hoạt động biểu diễn nghệ thuật	Khoản 2, Điều 17 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn
4	Thu hồi danh hiệu, giải thưởng, hủy kết quả cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn, cuộc thi người đẹp, người mẫu	Điều 18 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn
5	Tiếp nhận lưu chiếu bản ghi âm, ghi hình có nội dung biểu diễn nghệ thuật nhằm mục đích thương mại và thực hiện trách nhiệm	Điều 23 và Điều 24 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn